

UBND QUẬN HẢI CHÂU
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
LÝ THƯỜNG KIỆT

Số: 01/QĐ-THCSLTK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Hải Châu, ngày 09 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2023 của Trường THCS Lý Thường Kiệt

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ vào quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND Hải Châu về việc giao dự toán ngân sách năm 2023 cho Trường THCS Lý Thường Kiệt ;

Xét đề nghị của kế toán nhà trường,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách năm 2023 của trường THCS Lý Thường Kiệt (theo các biểu đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Kế toán nhà trường và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Cơ quan tài chính cùng cấp;
- Đơn vị dự toán cấp trên;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu :VT, KT.



THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Nguyễn Thị Minh

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 /2018/TT-BTC
ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIẾT

Chương: 622

DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

(Kèm theo Quyết định số 07 /QĐ-THCSLTk ngày 09 /01/2023)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: 1000 đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	-
1	Lệ phí	
2	Học phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
1	Chi sự nghiệp Giáo dục đào tạo	
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
2	Chi quản lý hành chính	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	
1	Lệ phí	
2	Phí	
	Học phí	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	15,323,830
I	Nguồn ngân sách trong nước	
1	Chi quản lý hành chính	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề	15,323,830
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên - nguồn 13	15,028,900
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên - nguồn 12	294,930
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	

Hải Châu, ngày 09 tháng 01 năm 2023

Hiệu trưởng



Nguyễn Thị Minh

Số: 261/QĐ-UBND

Hải Châu, ngày 26 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC GIAO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH VÀ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3236/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2022 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND quận, Trưởng phòng Phòng Tài chính-Kế hoạch quận Hải Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho các phòng, ngành chuyên môn và UBND các phường trực thuộc quận Hải Châu và các đơn vị liên quan các chỉ tiêu kế hoạch và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2023 (biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ chỉ tiêu kế hoạch và dự toán thu, chi ngân sách nhà nước được giao, Trưởng các phòng, ngành chuyên môn và Chủ tịch UBND 13 phường thuộc quận tiến hành phân bổ chỉ tiêu và tổ chức thực hiện theo quy định, phù hợp với Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng và Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội về thí điểm

mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND quận, Trưởng các phòng ngành chuyên môn, Chủ tịch UBND các phường và Thủ trưởng các cơ quan liên quan thuộc quận Hải Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND Thành phố;
- Sở KH-ĐT;
- Sở Tài chính;
- TVQU;
- CT, các PCT;
- Lưu: VT, PTCKH.



CHỦ TỊCH

Lê Tự Gia Thạnh

CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH NĂM 2023
GIÁO CHO TRƯỜNG THCS LÝ THƯỜNG KIẾT

MÃ ĐVQHNS: 1012273

MÃ CHƯƠNG: 599

(Kèm theo Quyết định số 261/QĐ-UBND ngày 26/12/2022 của UBND quận Hải Châu)



Đvt: ngàn đồng

STT	CHỈ TIÊU	Mã khoản	Mã nguồn	DỰ TOÁN NĂM 2023	GHI CHÚ
	Chỉ tiêu (số lượng người làm việc)			92	
A	Kinh phí ngân sách cấp			15.323.830	
	Chi sự nghiệp Giáo dục			15.323.830	
I	Kinh phí tự chủ			15.028.900	
1	Kinh phí theo định mức	073	13	15.028.900	- Quỹ lương: tiền lương, phụ cấp lương và các khoản trích nộp theo lương (BHXH, BHYT, KPCĐ, BHTN) - Kinh phí hoạt động phân bổ theo tiêu chí học sinh với định mức quy định tại Nghị quyết số 66/NQ-HĐND ngày 15/12/2022 của HĐND thành phố Đà Nẵng (đã bao gồm tiền lương, tiền công và chi hoạt động cho các đối tượng lao động làm công việc thừa hành, phục vụ theo quy định; học phí)
II	Kinh phí không tự chủ			294.930	
1	Kinh phí trợ cấp tết	073	12	204.930	- Tăng 15% so với định mức quy định tại NQ số 238/2019/NQ-HĐND - Thực hiện chi theo đúng quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 238/2019/NQ-HĐND
2	Kinh phí sửa chữa nhỏ các trường	073	12	90.000	